

## Nghiên cứu tiếng Nhật và Giáo dục tiếng Nhật số 53

### Cùng nâng cao kiến thức về trọng âm tiếng Nhật! Từ “cao – thấp” đến “điểm hạ giọng”

[Truy cập bản gốc tiếng Nhật ở đây](#)

Chúng ta luôn biết rằng trọng âm tiếng Nhật có “cao – thấp” trong một từ. Nhưng hiện nay, trọng âm tiếng Nhật không chỉ dừng lại “cao –thấp” nữa mà cách giải thích về “điểm hạ giọng” đang trở nên phổ biến.

#### 1. Trọng âm tiếng Nhật là “Cao– thấp”?

Mọi người được dạy về trọng âm tiếng Nhật như thế nào? Chắc hẳn sẽ nhiều người học như sau:

- Ngữ điệu tiếng Nhật sẽ có hai kiểu là cao - thấp.
- Trọng âm cao –thấp được quy định trong từ.
- Ví dụ ngữ điệu của từ “Mưa (雨-Ame)” sẽ là “cao –thấp” còn trọng âm của từ “Kẹo (飴-Ame)” sẽ là “thấp – cao”.
- Âm tiết thứ nhất và âm tiết thứ hai nhất định phải có độ cao khác nhau.

Và với cách giải thích dựa trên mô hình cao –thấp trong trọng âm tiếng Nhật với mỗi từ đơn được gọi là “quan điểm cao – thấp” . Trong giáo dục tiếng Nhật từ trước tới nay luôn giải thích về trọng âm tiếng Nhật theo quan điểm này. Tuy nhiên, quan điểm cao – thấp cũng tồn tại nhiều vấn đề.

Cho đến nay, trọng âm tiếng Nhật không đơn thuần là cao –thấp trong từ vựng mà dần chuyển thành có “điểm hạ giọng” hay không hoặc nếu có trọng âm thì sẽ ở đâu. Đây được gọi là “hướng đi”. Về việc giải thích trọng âm tiếng Nhật theo hướng cao –thấp đã có từ trước nhưng đến năm 2016 khi Từ điển Trọng âm Phát âm Tiếng Nhật của NHK được chỉnh sửa thành “Từ điển mới về Trọng âm Phát âm Tiếng Nhật NHK”. Trong từ điển thì phương pháp ghi chú trọng âm đã được thay đổi từ cách ghi dựa trên “hướng cao –thấp” sang cách ghi dựa trên “hướng đi” hay “điểm hạ giọng”. Do ảnh hưởng của sự thay đổi này, hiện nay việc ghi chú trọng âm tiếng Nhật dựa trên “điểm hạ giọng” đã trở nên phổ biến.

Bài viết đã so sánh trọng âm cao – thấp trong “hướng cao – xuống thấp” và trong âm là điểm hạ giọng trong “hướng đi”, coi trọng âm là điểm hạ giọng. Từ đó làm rõ những hạn chế của cách hiểu truyền thống và nói về sự cần thiết của phương pháp ghi trọng âm dựa trên “hướng đi” như hiện tại.

### 1.1. “Quan điểm cao – thấp” là gì?

“Quan điểm cao – thấp” là chỉ cách suy nghĩa luôn mặc định trọng âm trong một từ luôn có chiều hướng đi lên – đi xuống. Ví dụ, ngữ điệu về từ Mưa - AME/雨 và Kẹo – AME/飴 sẽ được thể hiện như dưới đây.

	Cách chú thích A	Cách chú thích B	Cách chú thích C
Mưa 雨 			
Kẹo 飴 			

Cách ký hiệu trọng âm của từ bằng mô hình cao –thấp trong một từ đơn là cách diễn đạt thuận tiện khi cần giải thích sự thay đổi độ cao của âm thanh, lúc từ đó được phát âm riêng lẻ. Tuy nhiên, khi phát âm từ đó trong một , cách ghi này nảy sinh nhiều vấn đề.

### 1.2. Những vấn đề trong “quan điểm cao – thấp”.

Nếu coi trọng âm tiếng Nhật như một mô hình “cao –thấp” trong một từ đơn lẻ thì sẽ có những vấn đề như thế nào? Sẽ có hai vấn đề lớn sau đây.

- (1) Mô hình cao – thấp khi từ được phát âm riêng lẻ không còn trùng khớp với mô hình cao – thấp khi từ đó được phát âm trong câu. .
- (2) Không phù hợp khi âm hạ xuống nhiều hơn hai bậc.

Đầu tiên, chúng ta hãy thử lấy ví dụ về vấn đề số (1).

Nếu giải thích ngữ điệu của hai chữ “Mưa/雨” và “Kẹo/飴” dựa trên quan điểm cao-thấp thì trọng âm từ “Mưa/雨” sẽ là “cao –thấp” và từ “Kẹo/飴” sẽ là “thấp - cao”. Khi phát âm hai từ Mưa/雨” và “Kẹo/飴” riêng lẻ, có sự nhất quán trong mô hình cao – thấp của từ và cao – thấp khi phát âm thực , nên không có vấn đề gì ở đây.

Tuy nhiên, khi phát âm từ “Mưa/雨” hoặc từ “Kẹo/飴” trong một câu như “Lại mưa rồi sao/また雨だ。”, “Lúc nào cũng mưa/いつも雨だ。”, “Lại là kẹo sao/また飴だ。”, “Lúc nào cũng là kẹo/いつも飴だ。” phần ‘アメ’ được phát âm lần lượt theo các mô hình ‘cao – thấp’, ‘thấp – thấp hơn nữa’, ‘cao – cao’, ‘thấp – thấp’. Như vậy, mô hình cao – thấp do ký hiệu trọng âm chỉ ra không còn trùng khớp với phát âm thực tế (Đường màu đỏ thể hiện cao – thấp theo “quan điểm cao – thấp”, đường chấm màu xanh là thể hiện sự độ cao trong thực tế).



Tiếp theo là ví dụ về vấn đề số (2). Trường hợp phát âm một từ riêng lẻ thì đa phần trọng âm được chia thành “âm cao” và “âm thấp”. Tuy nhiên, trường hợp phát âm trong , việc cao độ hạ xuống vượt quá hai bậc trong cùng một câu cũng là hiện tượng bình thường. Đây là “trường hợp hạ thấp dần theo từng bậc vượt quá hai bậc”. Những phát âm như vậy trong câu không thể biểu thị được bằng ký hiệu trọng âm cao – thấp được. Ví dụ trong câu dưới đây.

テニス しました。  
te ni su shi ma shi ta

Bình thường câu này sẽ được phát âm là: Từ chữ “テ” đến chữ “ニ” sẽ là “cao -> thấp”, nhưng từ phần “~ました” thì từ chữ “ま” đến chữ “し” sẽ thấp hơn một bậc nữa. Khi chú thích trọng âm của câu trên theo quan điểm cao – thấp thì có:

te ni su shi ma shi ta  
テニス しました

Hoặc ghi ký hiệu trọng âm cho từng từ riêng lẻ.

te ni su shi ma shi ta  
テニス しました

Cách đầu tiên khiến ký hiệu trọng âm không còn khớp với thực tế phát âm, còn cách thứ hai lại bỏ qua điểm hạ giọng xuất hiện trong phần “~ました”.

Để giải thích những hiện tượng như vậy trong phát âm câu, quan điểm “cao – thấp” đã sử dụng khái niệm “cụm trọng âm”. Theo đó, khi các từ liên kết lại thành cụm hoặc câu, người ta cho rằng toàn bộ cụm đó được coi là một đơn vị trọng âm duy nhất. Do đó, trọng âm của từng từ riêng lẻ có thể thay đổi, hợp nhất hoặc thậm chí biến mất khi từ được đặt trong câu.

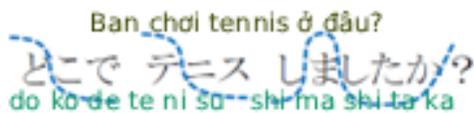
Tuy nhiên, trọng âm cao –thấp thay đổi khi phát âm từ đơn lẻ và phát âm trong câu đã gây ra nhiều nhầm lẫn cho người học tiếng Nhật. Dù có cố gắng ghi nhớ trọng âm của từng từ, khi đặt vào câu,

trọng âm cao –thấp lại thay đổi hoặc biến mất khiến người học cảm thấy “học trọng âm cũng vô ích” và từ đó dần mất động lực học tập.

Ngược lại, có một số người học do quá chú trọng vào học trọng âm cao –thấp của từng từ ngay cả khi nói trong câu, nên khiến cho phát âm trong câu trở nên thiếu tự nhiên. Chẳng hạn, trong câu phía dưới:



nếu người học vẫn giữ nguyên trọng âm cao –thấp giống như khi phát âm từng từ thì:



câu đó sẽ trở nên thiếu tự nhiên.

Tóm lại, vấn đề có thể thấy ở đây là, từ góc độ của quan điểm cao – thấp, khi phát âm những từ đơn lẻ thì không sao, nhưng phát âm trong một câu hoàn chỉnh thì sẽ khiến câu trở nên khó hiểu và thiếu tự nhiên. Để giải thích cho người học về trọng âm, người dạy bắt buộc phải giải thích cặn kẽ như “Khi vào câu, trọng âm sẽ có thể thay đổi, sẽ hợp nhất lại với nhau hoặc dần biến mất...”. Tuy nhiên, nếu giải thích như vậy không chỉ làm sai lệch cảm giác ngữ điệu tự nhiên của người học và làm giảm hứng thú và động lực học tiếng Nhật của học viên.

## 2. Trọng âm tiếng Nhật = “Điểm hạ giọng”!

Vậy nếu xét trọng âm trong tiếng Nhật không phải theo quan điểm cao – thấp” mà theo “quan điểm hướng biến đổi của cao độ” thì thế nào?

## 2.1. Quan điểm hướng biến đổi của cao độ là gì?

“Quan điểm hướng biến đổi của cao độ” là quan niệm xem trọng âm tiếng Nhật theo ‘điểm hạ giọng’. Trong đó, trọng âm của từng từ được xác định dựa trên việc từ đó có điểm hạ giọng hay không, và nếu có thì điểm hạ giọng nằm ở vị trí nào. Ví dụ, hai từ: 「雨」 (あめ – mưa) và 「飴」 (あめ – kẹo) được biểu thị theo quan điểm hướng biến đổi như sau:

	Cách ghi chú D	Cách ghi chú E	Cách ghi chú F
雨  Mưa	ア <sup>↑</sup> メ A ME	ア\メ A ME	ア↓メ A ME
飴  Kẹo	アメ	アメ <sup>—</sup>	アメ○

Mặc dù cách ký hiệu cụ thể có thể thay đổi đôi chút tùy theo hệ thống ghi chú nhưng điểm chung sẽ là “雨” được phát âm với một điểm hạ giọng sau âm 「ア」, trong khi “飴” sẽ không có hạ giọng.

### Giải quyết vấn đề tồn đọng theo hướng biến đổi của cao độ

Vậy, những vấn đề phát sinh theo cách giải thích dựa trên quan điểm cao –thấp:

- (1) Mô hình cao – thấp khi từ được phát âm riêng lẻ không còn trùng khớp với mô hình cao – thấp khi từ đó được phát âm trong câu.
- (2) Không phù hợp khi âm hạ xuống nhiều hơn hai bậc.
- (3) Nếu chuyển sang giải thích trọng âm dựa trên hướng biến đổi của cao độ, tức là dựa vào “điểm hạ giọng” thì vấn đề sẽ được hiểu như thế nào?

Trước hết, hãy xét vấn đề (1). Trong quan điểm cao – thấp, khi biểu thị trọng âm của từ 「雨」 (mưa) bằng cao –thấp, từ “飴- kẹo” bằng thấp –cao thì sẽ có vấn đề là: Trọng âm lên cao – xuống thấp của từ đơn lẻ không còn khớp với trọng âm lên cao – xuống thấp khi từ đó nằm trong câu. Vậy, nếu xét trọng âm dựa trên “điểm hạ giọng” thay vì dựa trên quan điểm cao –thấp, thì hiện tượng này sẽ được lý giải ra sao?



Ở đây, chúng ta sử dụng “phương pháp ký hiệu F” nêu ở trên, trong đó: “↓” biểu thị điểm hạ giọng (nơi giọng bắt đầu xuống) còn “○” biểu thị không có điểm hạ giọng.

Có thể thấy khi một từ được đặt trong câu, cách phát âm trong câu có thể được giải thích bằng một quy tắc rất đơn giản:

- Nếu có điểm hạ giọng, thì giọng sẽ hạ xuống tại đó.
- Nếu không có điểm hạ giọng, thì giọng sẽ không hạ xuống.

(Ngoại lệ: khi có từ hai điểm hạ giọng trở lên thì sẽ hạ mạnh ở điểm hạ giọng đầu tiên, và chỉ hạ nhẹ ở các điểm hạ giọng tiếp theo). Ngay cả khi từ được đặt trong câu, trọng âm cũng không thay đổi, không bị gộp lại và cũng không biến mất.

Tiếp theo, hãy cùng xét đến vấn đề thứ (2): “Trường hợp âm hạ xuống nhiều hơn hai bậc”.

Tôi chơi tennis rồi.  
テニス しました。  
TE NI-SU-SHIMASHITA

Câu văn này, nếu được ký hiệu theo cách ký hiệu “điểm hạ giọng” trong hướng đi sẽ là:

テ↓ニス しま↓した。

Ở đây, sau âm “テ” trong từ “テニス” (tenisu – tennis) có một điểm hạ giọng và sau âm “ま” trong “～ました” cũng có một điểm hạ giọng. Khi đó, cách phát âm của toàn câu sẽ là:

Tôi chơi tennis rồi.  
テ↓ニス しま↓した。  
TE NI-SU-SHIMA SHITA

Như vậy, có thể giải thích hiện tượng này bằng một quy tắc rất đơn giản: “Khi có điểm hạ giọng thì giọng sẽ hạ xuống”.

Bạn chơi tennis ở đâu?  
ど↓こで テ↓ニス しま↓したか?  
DO KODE TE NISU SHIMA SHITAKA

Những câu khó giải thích theo quan điểm cao – thấp cũng có thể được xử lý hoàn toàn nếu áp dụng quy tắc ‘hạ theo điểm hạ giọng’, mọi vấn đề sẽ được giải quyết.

### 2.3 Hướng biến đổi của cao độ và điểm hạ giọng

Ở đây có điểm cần phải lưu ý. Trong quan điểm cao - thấp, phân tăng từ “thấp” lên “cao” ở đầu từ (tức là điểm lên giọng) cũng được xem là một phần của trọng âm. Vì vậy, khi phát âm một từ riêng lẻ thì luôn được cho rằng từ âm tiết thứ nhất đến âm tiết thứ hai luôn có hướng lên cao và thường được giải thích bằng quy tắc như: “Âm đầu tiên và âm thứ hai cao độ sẽ khác nhau.” (Tuy nhiên, khi từ đứng đầu câu hoặc cụm từ là từ thuộc nhóm “trọng âm đầu cao” thì trọng âm từ đó sẽ bắt đầu ở “cao”). Nhưng như đã thấy ở phần trước, khi từ được đặt trong câu như 「いつも飴だ」 (Lúc nào cũng là kẹo) hay 「また飴だ」 (Lại là kẹo nữa) thì quy tắc này không còn đúng. Khi đó, hướng lên cao trong từ điển và hướng lên cao thực tế khi nói trong câu không còn trùng, tạo ra vấn đề trong quan điểm cao – thấp.

Ngược lại, trong “hướng biến đổi của cao độ”, chỉ “điểm hạ giọng” của trọng âm được biểu thị. Cách hiểu có nghĩa rằng “điểm lên giọng” không thuộc về trọng âm của từ. Vì vậy, người học cần tự mình suy nghĩ xem khi nào giọng cần đi lên trong ngữ cảnh câu.

Theo hướng biến đổi của cao độ thì tăng từ “thấp” lên “cao” không phải là đặc điểm của trọng âm trong từ mà là ngữ điệu tự nhiên xuất hiện ở đầu câu hoặc đầu cụm từ. Do đó, khi phát âm một từ riêng lẻ, sẽ thường lên cao ở đầu từ như một phần của ngữ điệu câu đơn. Ví dụ, khi chỉ nói riêng từ 「飴」 (kẹo), có thể nghe thấy trọng âm “thấp – cao”. Nhưng điều này không có nghĩa từ “飴” vốn có trọng âm như vậy, mà vì khi phát âm 「飴」 (kẹo) như một câu đơn thì ngữ điệu đầu câu tự nhiên bắt đầu theo hướng lên cao. Trong các ví dụ tiếp theo, có thể thấy ở đầu câu luôn có xu hướng ngữ điệu đi lên, trong khi bản thân từ “飴” không phải lúc nào cũng có ngữ điệu đi lên.

あめ○。 Kẹo.  
-AME

あめ○だ。 Kẹo.  
-AME DA

このあめ○だ。 Cái kẹo này.  
KONOAME DA

Đây là cái kẹo tôi mua ngày hôm qua.  
きのう○ 買った○ あめ○だ。  
KINOU KATTA AME DA

Ngoài ra, có một quy tắc quan trọng cần ghi nhớ: khi trong câu có “trọng tâm”, thì đỉnh ngữ điệu sẽ được đặt lại tại vị trí đó và đường ngữ điệu sẽ lại bắt đầu đi lên từ phần trọng tâm này. “Trọng tâm” ở đây có nghĩa là phần quan trọng trong câu hay là thông tin mà người nói muốn nhấn mạnh để truyền đạt tới người nghe. Ví dụ, trong câu dưới đây toàn bộ câu được phát âm với một đỉnh ngữ điệu duy nhất tạo thành một đường ngữ điệu liên mạch:

Tôi đã mua kẹo.  
あめ○を 買いま↓した。  
-AME WO KA I MA SHITA

Thì ở câu tiếp theo,

Tôi đã không mua kẹo  
あめ○は 買いませ↓んでした。  
-AME WA KA I MASE N-DE SHITA

Nội dung người nói muốn truyền đạt cho người nghe chính là “買いませんでした” (đã không mua). Vì vậy, ngữ điệu tại phần này sẽ theo hướng đi lên tức là đường ngữ điệu được đặt lại để nhấn mạnh thông tin quan trọng mà người nói muốn truyền đạt.

Tổng hợp quy tắc về trọng âm theo hướng biến đổi của cao độ.

#### <Điểm hạ giọng>

- Nếu có điểm hạ giọng của trọng âm thì sẽ hạ thấp. Nếu không có điểm hạ giọng thì không cần hạ.
- Trọng âm đầu tiên hạ thấp mạnh, từ trọng âm thứ hai chỉ hạ thấp hơn một chút.

#### <Điểm lên giọng>

- Ở đầu câu hoặc đầu cụm từ giọng sẽ lên từ thấp lên cao.

Khi có trọng tâm tại giữa câu thì sẽ lên giọng tại vị trí đó.

### 3. Cách luyện tập trọng âm dựa trên hướng biến đổi của cao độ

Có thể nói rằng “hướng biến đổi của cao độ” là một cách nhìn nhận hết sức quan trọng để có thể phát âm tiếng Nhật một cách tự nhiên. Nếu mục đích của việc nói tiếng Nhật là để giao tiếp, thì trong hầu hết các trường hợp, việc giao tiếp sẽ diễn ra thông qua câu chứ không phải chỉ bằng từ riêng lẻ.

Khi chỉ phát âm các từ riêng lẻ, có lẽ sử dụng quan điểm cao – thấp để ký hiệu trọng âm sẽ dễ hiểu hơn. Tuy nhiên, khi đi vào phát âm trong câu, có thể thấy quan điểm này phát sinh nhiều vấn đề. Để có thể phát âm các câu một cách tự nhiên, cần xác định trọng âm thông qua điểm hạ giọng chứ không nên chỉ dựa vào cao – thấp.

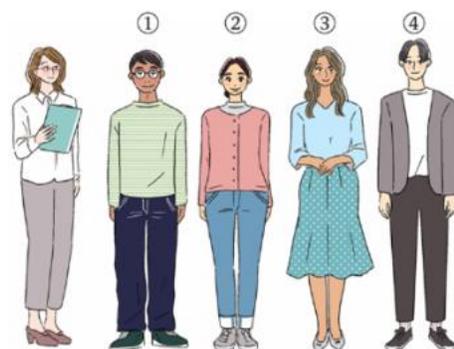
Trong phương pháp giảng dạy trọng âm tiếng Nhật dựa trên quan điểm cao – thấp, học viên thường chỉ luyện phát âm các từ đơn dựa vào ký hiệu thể hiện vị trí trọng âm, mà ít chú ý đến việc trọng âm biến đổi thế nào trong toàn câu. Nhưng trong xu hướng mới, việc luyện tập trọng âm nên bắt đầu từ việc nắm bắt ngữ điệu tự nhiên của toàn câu, sau đó ý thức được vai trò của “điểm hạ giọng” trong cấu trúc đó.

Nếu muốn phát âm tự nhiên, đầu tiên là học thông qua âm thanh. Bằng cách tiếp nhận một lượng lớn từ âm thanh trong lớp học, tư liệu kèm theo giáo trình, đến các phương tiện truyền thông và hội thoại đời thường, học viên sẽ dần hình thành hình ảnh nội tâm về nhịp điệu tự nhiên của tiếng Nhật.

Hãy cùng xem những phương pháp luyện tập cụ thể trong tình huống tự giới thiệu thông qua hình ảnh trích từ “[Irodori: Tiếng Nhật cho cuộc sống hằng ngày](#)” (入門 – Bài 3 [PDF: 4.3MB]).

Trong phần này, học viên sẽ luyện tập cách tự giới thiệu bản thân thông qua âm thanh dưới đây.

- 「タイから来ました」 ① 
- 「ミャンマーから来ました」 ② 
- 「ブラジルから来ました」 ③ 
- 「韓国から来ました」 ④ 



Sau đó, hãy thử luyện tập bằng cách lặp đi lặp lại và chú ý đến ngữ điệu của toàn câu. Khi làm như vậy, có thể nhận ra rằng ngữ điệu của các câu có sự khác nhau. Các câu như “Tôi đến từ Thái Lan” (タイから来ました), “Tôi đến từ Myanmar” (ミャンマーから来ました), và “Tôi đến từ Hàn Quốc” (韓国から来ました) đều được phát âm với giọng ban đầu cao rồi dần hạ xuống. Trong khi đó, chỉ riêng câu “Tôi đến từ Brazil” (ブラジルから来ました) lại được phát âm với giọng gần như bằng bằng suốt cả câu.



Ở đây, khi xem phần “Danh sách từ vựng” (ことばリスト), có thể thấy rằng các từ “Thái” (タイ), “Myanmar” (ミャンマー) và “Hàn Quốc” (韓国) đều có điểm hạ giọng (xuống giọng) ngay ở âm tiết đầu tiên, trong khi “Brazil” (ブラジル) thì không có điểm hạ giọng nào cả.

Từ vựng	Romaji	Trọng âm	English
<b>1. はじめまして</b>			
ミャンマー	Myanmaa	ミヤ↓ンマー	Myanmar
<small>かんこく</small> 韓国	Kankoku	か↓んこく	South Korea
タイ	Tai	タ↓イ	Thailand
ブラジル	Burajiru	ブラジル○	Brazil
～から来ました	～ kara kimashita	～からきま↓した	came from ~

Trích từ danh sách từ vựng của giáo trình Irodori

Thông qua đó, học viên tiếp thu vào kiến thức của mình sự khác biệt về trọng âm giữa các từ, cũng như cách mà trọng âm này ảnh hưởng đến ngữ điệu của toàn câu. Sau đó, vận dụng kiến thức ấy vào phần nói như khi tự giới thiệu bản thân, học viên sẽ biết phát âm thế nào để nghe tự nhiên hơn.

Nếu xem xét quá trình học này, có thể thấy ba bước cơ bản: trước hết, người học nghe và tiếp nhận toàn bộ phát âm của câu. Tiếp theo, phát hiện và ghi nhận cách mà điểm hạ giọng của từng từ ảnh hưởng đến toàn câu. Cuối cùng, liên hệ kiến thức đó với phần nói ra của mình. Khi nhìn toàn bộ quá trình này, phương pháp dựa trên hướng biến đổi của cao độ, tức là cách hiểu trọng âm theo theo điểm hạ giọng sẽ phù hợp hơn để rèn luyện phát âm tự nhiên trong tiếng Nhật so với quan điểm cao – thấp vốn chỉ chú trọng đến mức độ lên cao hay xuống thấp của âm trong từng từ riêng lẻ, vốn không phản ánh chính xác ngữ điệu của toàn câu.

#### 4. Những điều cần chú ý trong phát âm tiếng Nhật

Khi giảng dạy và luyện tập trọng âm tiếng Nhật cần chú trọng đến những điểm sau đây:

- (1) Trong cách hiểu truyền thống dựa trên hướng cao – thấp thì cách biểu thị trọng âm còn tồn tại nhiều vấn đề. Vì vậy, những người giảng dạy tiếng Nhật cần chia sẻ và cập nhật kiến thức rằng việc giải thích trọng âm tiếng Nhật dựa trên hướng thay đổi của cao độ, xem trọng điểm hạ giọng sẽ hợp lý hơn

- (2) Trong từ điển, giáo trình, danh sách từ vựng, và các công cụ học tập trên web, khi thể hiện trọng âm, nên sử dụng ký hiệu thể hiện điểm hạ giọng thay vì ký hiệu cao – thấp như cách truyền thống. Với những giáo trình hiện có đang biểu thị trọng âm theo kiểu cao – thấp, nên tiến hành chỉnh sửa hoặc cập nhật trong khả năng có thể.
- (3) Khi luyện phát âm, không chỉ tập trung vào cách phát âm riêng lẻ của từng từ, hãy coi trọng sự tự nhiên của toàn câu, đồng thời ý thức được vai trò của trọng âm trong từng từ đối với ngữ điệu chung của câu.

Tóm lại, khi cập nhật hiểu biết về trọng âm tiếng Nhật từ hướng lên cao xuống thấp sang hướng đi, việc giảng dạy ngữ âm tiếng Nhật sẽ trở nên dễ hiểu hơn, hiệu quả hơn, và gần với thực tế giao tiếp tự nhiên hơn.

- **Tài liệu tham khảo** NHK 放送文化研究所[編] (2016) 『NHK 日本語発音アクセント新辞典』 日本放送出版協会
- 国際交流基金[著]、磯村一弘、藤長かおる、伊藤由希子、湯本かほり、岩本雅子、羽吹幸、古川嘉子[執筆] (2020-21) 『いろどり 生活の日本語 入門/初級 1/初級 2』 国際交流基金 <https://www.irodori.jp/go.jp/>

### **Tài liệu mở rộng**

- [国際交流基金\[著\]、磯村一弘\[執筆\] \(2009\) 『国際交流基金日本語教授法シリーズ2 音声を教える』 ひつじ書房](#)

Tài liệu giải thích mối quan hệ giữa trọng âm và ngữ điệu của tiếng Nhật từ góc nhìn “hướng biến đổi của cao độ”, phần này được trình bày trong chương 4 và chương 5. Ngoài ra, còn có bài tập luyện tập và video hướng dẫn phương pháp giảng dạy cụ thể. Mời quý thầy cô tham khảo thêm.

- [塩田雄大 \(2022\) 「「アクセント辞典」の表示方法の変遷～「高低観」から「方向観」へ～」 『放送メディア研究』 14、NHK 放送文化研究所 【PDF: 2MB】](#)

Đây là báo cáo về việc thay đổi cách biểu thị trọng âm trong Từ điển Trọng âm của NHK, nội dung là về phương pháp thể hiện trọng âm đã được chỉnh sửa, chuyển từ “hướng cao thấp” sang “hướng biến đổi của cao độ”.

- [松村明\[監修\]、小学館大辞泉編集部\[編\]、磯村一弘\[アクセント監修\] \(2019\) 『大辞泉 \(デジタル大辞泉 iOS アプリ版\)』小学館、物書堂](#)

Đây là một từ điển cho phép tra cách phát âm của các từ tiếng Nhật, trong đó trọng âm được biểu thị bằng hai ký hiệu: ↓ (điểm hạ giọng) và ○ (không có hạ giọng). Người dùng cũng có thể nghe âm thanh mẫu để tham khảo cách phát âm thực tế. Từ điển này có thể mua trong ứng dụng “辞書 by 物書堂” sau khi tải ứng dụng về, tuy nhiên, hiện không hỗ trợ trên Android.

(Nghiên cứu này là một phần kết quả của nghiên cứu JSPS 科研費 18K00682 「日本語教育の視点に基づいた日本語アクセント記述の再検討」.

\*\*\*\*\*

Bản gốc (Tiếng Nhật): Trang web của Quỹ Giao lưu Quốc tế Nhật Bản

日本語・<sup>きょういく</sup>教育を<sup>けんきゅう</sup>研究する 【第53回】日本語<sup>だい</sup>アクセントの<sup>かい</sup>知識を<sup>にほんご</sup>アップデートしよ

う！ — 「<sup>こうてい</sup>高低」から「<sup>さ</sup>下がり目」へ —

Nghiên cứu tiếng Nhật và Giáo dục tiếng Nhật số 53: cùng nâng cao kiến thức về trọng tâm tiếng Nhật! Từ “cao – thấp” đến “điểm hạ giọng”.

(đăng tải vào tháng 3 năm 2025)

<https://www.jpf.go.jp/j/project/japanese/teach/tsushin/research/202503.html>